

Số: 24/2022/QĐST-DS

VY, ngày 13 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 12; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Qu1, sinh năm 1979  
Địa chỉ: Thôn TC, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B2, sinh năm 1953  
Địa chỉ: Thôn TC, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Văn B2 : Bà Nguyễn Thị M1- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
  - + Chị Đỗ Thị Ch1, sinh năm 1988
- Đại diện hợp pháp cho chị Đỗ Thị Ch1 : Chị Đoàn Thị Qu1, sinh năm 1979
- + Bà ĐNguyễn Thị Nh2, sinh năm 1959
- + Anh Nguyễn Văn Tr2, sinh năm 1979
- Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B2 – Sinh năm 1953
- + Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1984
- Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B2 – Sinh năm 1953

+ Anh Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1987

+ Ông Nguyễn Ngọc Kha, sinh năm 1968

+ Bà Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1967

Đều địa chỉ: Thôn TC , xã TS , huyện VY , tỉnh Bắc Giang

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quyền sử dụng đất:

+ Ông Nguyễn Văn B2 có trách nhiệm trả lại cho chị Đoàn Thị Qu1 diện tích đất ruộng theo hiện trạng đo thực tế là 439,1m<sup>2</sup> (ranh giới các đương sự đã cắm mốc) tại thửa số 203, tờ bản đồ số 29, xứ đồng Ao Đông, thôn TC , xã TS , huyện VY , tỉnh Bắc Giang số vào sổ cấp giấy chứng nhận 19453 ngày 20/10/1994 mang tên bà Đỗ Thị Lư.

+ Ông Nguyễn Văn B2 có trách nhiệm di chuyển toàn bộ cây cối lâm lộc trên đất gồm 34 cây bưởi, 8000 viên gạch và toàn bộ đất đã tân, trả lại hiện trạng ruộng cho chị Qu1 . Thời hạn cuối cùng để di chuyển toàn bộ 34 cây bưởi, 8000 viên gạch và đất đã tân là ngày 30/10/2022 dương lịch.

(Có sơ đồ đo vẽ kèm theo)

- Về chi phí tố tụng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Qu1 phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.950.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0001399 ngày 27/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY . Hoàn trả chị Qu1 số tiền tạm ứng án phí 1.875.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0001399 ngày 27/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY .

Ông B2 được miễn án phí do ông B2 thuộc trường hợp người cao tuổi.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện VY ;
- Chi cục THADS huyện VY ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lương Thị Thanh Quyên**

